

Số: 824/QĐ-KHCN

Tây Ninh, ngày 04 tháng 8 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh giảm dự toán chi NSNN năm 2021 - của Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ

### GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 40/2015/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2015 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2019 của UBND tỉnh Tây Ninh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 40/2015/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2015 của UBND tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 1675/QĐ - UBND ngày 26 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh Tây Ninh về kinh phí cắt giảm và tiết kiệm thêm chi thường xuyên còn lại của các đơn vị, nguồn chưa phân bổ cấp tỉnh năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 80/QĐ-KHCN ngày 30 tháng 7 năm 2021 về việc điều chỉnh giảm dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 cho Văn Phòng Sở;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu điều chỉnh giảm dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 - Kinh phí cắt giảm và tiết kiệm thêm chi thường xuyên còn lại của Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ (Biểu 02 đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Sở, Kế toán trưởng Sở, trưởng các phòng và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, VP.



Nguyễn Thị Kim Quyên



**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

**(Điều chỉnh giảm dự toán chi NSNN năm 2021 - Kinh phí cắt giảm và tiết kiệm thêm chi thường xuyên còn lại)**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-KHCN ngày /8/2021  
của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ)

DVT: đồng

<b>NỘI DUNG</b>	<b>SỐ TIỀN</b>
<b>A. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
I. Số thu phí, lệ phí	
II. Chi từ nguồn phí, lệ phí để lại	
III. Số phí, lệ phí nộp ngân sách	
<b>B. Dự toán chi NSNN</b>	<b>-696.000.000</b>
<b>I. Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>-696.000.000</b>
Trong đó: - Kinh phí thực hiện tự chủ	-38.500.000
- Kinh phí không thực hiện tự chủ	-657.500.000
<b>1. Chi quản lý hành chính: Loại 340 - 341</b>	<b>-66.000.000</b>
1.1 Kinh phí thực hiện tự chủ (mã nguồn 13)	-38.500.000
- Kinh phí cắt giảm 50% kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước theo Công văn 6299/BTC-NSNN	-11.500.000
- Kinh phí tiết kiệm 10% chi thường xuyên theo Công văn 6299/BTC-NS	-27.000.000
1.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ (mã nguồn 12)	-27.500.000
- Kinh phí cắt giảm 50% kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước theo Công văn 6299/BTC-NSNN	-8.500.000
- Kinh phí tiết kiệm 10% chi thường xuyên theo Công văn 6299/BTC-NS	-19.000.000
<b>2. Sự nghiệp khoa học và công nghệ: Loại 100 - 102</b>	<b>-630.000.000</b>
2.1 Kinh phí thực hiện tự chủ	
2.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ (khoản 102) (Mã nguồn 12)	-630.000.000
- Kinh phí cắt giảm 50% kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước theo Công văn 6299/BTC-NSNN	-44.500.000
- Kinh phí tiết kiệm 10% chi thường xuyên theo Công văn 6299/BTC-NS	-585.500.000
<b>3. Đảm bảo xã hội: Loại 370</b>	